

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 7 năm 2016

## PHƯƠNG ÁN

### Điều tra thông kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-KHCN ngày 01 tháng 7 năm 2016  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015;
- Cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ việc hoạch định chính sách và xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2016 - 2020.

### 2. Yêu cầu

- Cuộc điều tra phải thực hiện đúng các nội dung và đảm bảo tiến độ quy định trong phương án được phê duyệt;
- Thông tin thu thập được phải đầy đủ, chính xác và khách quan;
- Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra phải đánh giá đúng tình hình hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015 và đưa ra được các giải pháp, kiến nghị phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2016 - 2020;
- Sử dụng kinh phí điều tra đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

## II. CĂN CỨ PHÁP LÝ TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

- Luật Thống kê ngày 23/11/2015;
- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;
- Nghị định số 30/2006/NĐ-CP ngày 29/3/2006 của Chính phủ về thống kê khoa học và công nghệ;

- Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN ngày 26/11/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 26/2015/TT-BKHCN ngày 26/11/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê;
- Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;
- Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam;
- Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam;
- Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành một số bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ;
- Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán, quyết toán và hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên;
- Văn bản số 316/UBND-VX ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Điều tra thống kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015;
- Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Thống kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015.

### **III. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA**

#### **1. Đối tượng và đơn vị điều tra**

- Đối tượng điều tra, đồng thời là đơn vị điều tra của cuộc Điều tra thống kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015 là các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên có sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015, bao gồm:

- + Cơ quan quản lý nhà nước;
  - + Đơn vị sự nghiệp công lập;
  - + Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
  - + Cơ sở giáo dục đại học;
  - + Tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ;
  - + Các tổ chức: chính trị, chính trị-xã hội, chính trị-xã hội-nghề nghiệp, xã hội, xã hội-nghề nghiệp;
  - + Doanh nghiệp.
- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng không thuộc đối tượng của cuộc điều tra thống kê này.
- Thu thập thông tin của 120 đơn vị điều tra: 105 đơn vị tại tỉnh Thái Nguyên, 15 đơn vị ngoài tỉnh Thái Nguyên (*Có danh sách chi tiết các đơn vị điều tra kèm theo*).

## **2. Phạm vi điều tra**

- Phạm vi lãnh thổ: Trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên
- Phạm vi lĩnh vực: Các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015

## **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA**

### **1. Thời điểm, thời kỳ điều tra**

- Thời điểm điều tra: Bắt đầu từ ngày 15/7/2016
- Thời kỳ điều tra: Từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2015

### **2. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin từ ngày 15/7/2016 đến ngày 15/8/2016

## **V. NỘI DUNG ĐIỀU TRA, PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Nội dung điều tra tập trung vào các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015 theo các nhóm chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ được quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ, bao gồm:

- Cơ sở hạ tầng cho hoạt động khoa học và công nghệ;
- Nhân lực trong ngành khoa học và công nghệ;
- Tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ;

- Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- Hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học và công nghệ.

## 2. Phiếu điều tra

Sử dụng 03 loại phiếu điều tra, bao gồm:

- Phiếu số 01: Phiếu thu thập thông tin đối với tổ chức khoa học và công nghệ (Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, cơ sở giáo dục đại học, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ), doanh nghiệp khoa học và công nghệ có trụ sở làm việc tại tỉnh Thái Nguyên;

- Phiếu số 02: Phiếu thu thập thông tin đối với cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức: chính trị, chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, xã hội, xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp có trụ sở làm việc tại tỉnh Thái Nguyên;

- Phiếu số 03: Phiếu thu thập thông tin đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có trụ sở làm việc ở ngoài tỉnh Thái Nguyên.

(Có 03 mẫu phiếu điều tra và hướng dẫn điền phiếu điều tra kèm theo)

## VI. PHÂN LOẠI, DANH MỤC ÁP DỤNG CHO CUỘC ĐIỀU TRA

- Bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ, bảng phân loại mục tiêu kinh tế - xã hội của hoạt động khoa học và công nghệ, bảng phân loại dạng hoạt động khoa học và công nghệ và nội dung chính của các chuyên ngành khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

- Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

## VII. LOẠI ĐIỀU TRA, PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

### 1. Loại điều tra

Điều tra toàn bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên có sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2011 - 2015.

### 2. Phương pháp thu thập thông tin

Cuộc điều tra thống kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015 sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp: Điều tra viên trực tiếp đến các đơn vị điều tra gặp cán bộ được phân công của các đơn

vị giới thiệu mục đích, ý nghĩa, nội dung và cùng với cán bộ của đơn vị thu thập, tính toán số liệu để ghi vào phiếu điều tra.

## VIII. PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, TỔNG HỢP VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

### 1. Phương pháp xử lý thông tin

#### 1.1. Phương pháp nhập tin

Cuộc điều tra được xử lý tổng hợp tập trung bằng máy vi tính, nhập tin bằng bàn phím trên phần mềm do Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ xây dựng.

#### 1.2. Quy trình và cách thức tổng hợp dữ liệu

- Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ có trách nhiệm thu thập phiếu điều tra, kiểm tra, đối chiếu số liệu và nhập tin phiếu điều tra vào phần mềm.

- Phòng quản lý chuyên ngành được giao nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo và triển khai công tác xử lý toàn bộ số liệu điều tra.

### 2. Tổng hợp và biểu đầu ra của điều tra

Dữ liệu sẽ được tổng hợp tự động theo các biểu đầu ra bằng phần mềm.

## IX. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

*Tháng 6 - 7/2016:* Xây dựng phương án điều tra, lập danh sách các đơn vị điều tra, in tài liệu hướng dẫn điều tra và phiếu điều tra, tập huấn nghiệp vụ điều tra, tổ chức hội thảo triển khai cuộc điều tra

*Tháng 7 - 8/2016:* Tổ chức điều tra, thu thập thông tin

*Tháng 9 - 10/2016:* Kiểm tra, làm sạch phiếu điều tra; xây dựng hệ biểu tổng hợp kết quả điều tra; xây dựng phần mềm nhập tin, xử lý và tổng hợp phiếu điều tra; nhập tin phiếu điều tra; xử lý, tổng hợp kết quả điều tra, biên soạn số liệu kết quả điều tra; viết báo cáo tổng hợp, phân tích; in ấn số liệu kết quả điều tra, các báo cáo tổng hợp, phân tích

*Tháng 11/2016:* Tổ chức hội thảo công bố kết quả điều tra

## X. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN

### 1. Công tác tổ chức chỉ đạo và thực hiện

- Phòng quản lý chuyên ngành có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện cuộc điều tra.

- Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện điều tra theo đúng kế hoạch, nội dung và phương án đã được phê duyệt.

## **2. Công tác giám sát, kiểm tra**

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, Phòng quản lý chuyên ngành có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian tiến hành cuộc điều tra.

Nội dung giám sát, kiểm tra: Số lượng và chất lượng phiếu điều tra; cách hỏi và ghi phiếu điều tra của từng điều tra viên; tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu; quan hệ giữa các biểu; kiểm tra số học, đơn vị tính; các quy định hành chính bắt buộc (chữ ký, dấu); kiểm tra thực địa tại đơn vị điều tra...

## **XI. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Kinh phí thực hiện Điều tra thống kê hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015 là 113.810.000 đồng (*Một trăm mười ba triệu, tám trăm mười nghìn đồng chẵn*) từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh Thái Nguyên đã được giao trong năm 2016.

